

# SỰ THAM GIA XÃ HỘI CỦA THANH NIÊN VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

TRỊNH DUY LUÂN\*

## 1. Thanh niên trong môi trường thể chế và văn hóa - xã hội của thời kỳ Đổi mới

Thế hệ thanh niên Việt Nam hiện nay được sinh trong hơn hai thập niên trước và trong thời kỳ Đổi mới (1975-1985; 1986-2000). Họ đã may mắn là không phải trải qua những khó khăn của đất nước thời kỳ trong và sau chiến tranh. Trong khi đó họ lại được trưởng thành từ đầu những năm 1990, khi mà công cuộc Đổi mới toàn diện đất nước đã gạt hái những thành quả bước đầu. Đây thực sự là một thời kỳ mới, thời kỳ của những biến đổi xã hội lớn của đất nước, khác hẳn với giai đoạn trước đó. Môi trường xã hội mới, đã và đang tạo ra nhiều điều kiện cho thanh niên phát triển những phẩm chất hoàn toàn mới do sự phát triển của đất nước đòi hỏi và dưới tác động của quá trình hội nhập và toàn cầu hóa. Có thể xem họ như là sản phẩm, đồng thời là hiện thân của những biến đổi xã hội đã và đang diễn ra hết sức nhanh chóng và sâu sắc trong xã hội Việt Nam thời kỳ Đổi mới.

Những thành tựu thu được của Đổi mới trong việc nâng cao đời sống vật chất của mọi tầng lớp dân cư đã được truyền dẫn tới những yếu tố của đời sống tinh thần của xã hội, mà trước hết là hệ giá trị chủ đạo của các nhóm xã hội khác nhau trong một xã hội Việt Nam đang chuyển đổi.

Những giá trị cũ, gắn với cơ chế quản lý tập trung trước đây, được biến thể và những giá trị hoàn toàn mới (Kinh tế thị trường, lợi ích cá nhân, quyền công dân, các giá trị mới về tự do và dân chủ, khoan dung và chấp nhận các khác biệt...) đã hình thành và bắt rễ ngay vào các nhóm xã hội, đặc biệt là nhóm

---

\* GS.TS. Viện Xã hội học.

thanh niên - lực lượng trẻ vốn rất nhạy cảm với những sự thay đổi, với những cái mới, cái lạ. Bảng dưới đây là một ví dụ minh họa về những thay đổi trong hệ giá trị (còn gọi là những định hướng giá trị) - những cái chi phối và ảnh hưởng tới việc hình thành các khuôn mẫu ứng xử mới của thế hệ thanh niên Việt Nam hiện nay.

Đến lượt nó, những giá trị mới đang hình thành lại chi phối và ảnh hưởng tới sự hình thành những khuôn mẫu ứng xử mới trong thanh niên. Ngoài mối lo sinh kế, "lập thân và lập nghiệp", họ sẽ "tham gia" vào đời sống xã hội Việt Nam hiện đại như thế nào? Đóng vai trò là cầu nối giữa các thế hệ trước họ và tương lai của đất nước ra sao trong những thập niên tới? Và những điều đó phản ánh những biến đổi xã hội nào của xã hội Việt Nam đương đại? Đó là những câu hỏi đáng được đặt ra và trả lời vì lợi ích nhiều mặt của sự phát triển đất nước.

TT	Định hướng giá trị cũ	Định hướng giá trị mới
1	Tuổi trẻ là quãng đời chuyển tiếp (hy sinh tuổi trẻ, gác tình yêu vì sự nghiệp tương lai)	Tận hưởng tuổi trẻ
2	Tính cộng đồng (vì tập thể, vì tổ chức...)	Tính cá nhân (vì mình làm cơ sở vì mọi người)
3	Hệ quy chiếu quá khứ	Cái hiện tại và tương lai
4	Cảm tính, kinh nghiệm, duy tình, duy ý chí	Lý tính, thực nghiệm, duy lý
5	Kiểm soát từ bên ngoài	Tự kiểm soát
6	Hoặc thế này hoặc thế kia	Đa dạng hoá, đa phương hoá
7	Khẳng định và quyết đoán duy ý chí	Thử nghiệm đúng - sai
8	Cái lý tưởng, cái quy luật	Cái thực tế, thường ngày
9	Đạo đức tập thể	Cái cá nhân, cái nhân cách (chân, thiện, mỹ)
10	Cái đẹp sử thi	Cái đẹp nhân văn

*Nguồn:* Huỳnh Khải Vinh (Chủ biên): *Một số vấn đề về lối sống, đạo đức, chuẩn giá trị xã hội*. Nxb. Chính trị Quốc gia. Hà Nội, 2001, Tr. 232 - 233.

## 2. Sự tham gia của thanh niên vào đời sống xã hội

Từ năm Quốc tế Thanh niên 1985, Đại Hội đồng Liên Hợp Quốc đã định nghĩa sự tham gia của thanh niên bao gồm 4 thành phần là: *sự tham gia về kinh*

tế, có liên quan đến việc làm và phát triển; sự tham gia chính trị, liên quan đến các quá trình ra quyết định; sự tham gia xã hội, liên quan đến các hoạt động cộng đồng; và sự tham gia văn hóa, liên quan đến nghệ thuật, các giá trị văn hóa và sự thể hiện. (UNESA, 2003)

Liên quan đến khái niệm tham gia của thanh niên Việt Nam, trong hệ giá trị "cũ" (có từ thời kỳ trước Đổi mới), có một khái niệm khá gần gũi với khái niệm "sự tham gia". Đó là khái niệm "tính tích cực chính trị - xã hội", phản ánh sự chủ động, tự giác, tiên phong trong các hoạt động chính trị xã hội và trong đời sống thường ngày của thanh niên Việt Nam. Nó là sản phẩm của một thời, của những thế hệ đã làm nên những kỳ tích trong sự nghiệp bảo vệ và khẳng định nền độc lập của đất nước.

Tuy nhiên với khái niệm tham gia hiện nay, đặc biệt là sự tham gia của thanh niên vào đời sống xã hội, còn có một số yếu tố nhận thức khác chi phối. Chẳng hạn, liên quan đến sự tham gia chính trị còn phải tính đến những nhận thức về quyền công dân, về tự do và dân chủ, về sự tự khẳng định cá nhân trong môi trường xã hội mới,...

Sự tham gia của mọi người dân trong đời sống xã hội đã được nêu trong nhiều văn kiện của Đảng và Nhà nước, nổi bật trong các phương châm như: "cách mạng là sự nghiệp của quần chúng", "lấy dân làm gốc", "Nhà nước của dân, do dân và vì dân". Và từ lâu đã hình thành những "phong trào cách mạng" của quần chúng nhân dân trong nhiều lĩnh vực. Tuy nhiên ở mỗi thời kỳ, sự tham gia này lại dựa trên những nguyên tắc và những hình thức khác nhau. Thời kỳ trước Đổi mới, đó là sự tham gia được phát động và kêu gọi dưới sự thúc bách của những nhu cầu sống còn (bảo vệ tổ quốc, bằng mọi giá, vì những mục tiêu chung, cao cả, cần phải hy sinh, quên mình,...).

Ngày nay, trong những điều kiện kinh tế và chính trị mới, sự tham gia trong các lĩnh vực của đời sống (kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội,...) lại gắn liền với sự xuất hiện của những hệ giá trị mới, với sự tự ý thức về quyền công dân và những lợi ích đa dạng của sự phát triển và tự do cá nhân, với những giá về công bằng, bình đẳng, tự do và dân chủ theo những nội dung mới, cụ thể hơn, thực tế hơn.

Vì thế, sự tham gia là một khái niệm đang được làm mới lại và đi vào cuộc sống. Những biểu hiện của nó có thể thấy trong các cách tiếp cận mới của giới hoạch định chính sách, trong quá trình lập kế hoạch, quy hoạch, xây dựng các chiến lược, các chương trình và dự án phát triển,... dưới tên gọi "cách tiếp cận có sự tham gia của cộng đồng". Và cả các cách thức quản lý, giải pháp, biện pháp thực hiện ở cấp vi mô. Chẳng hạn, đó là cuộc vận động thực hành "Dân chủ ở cơ sở" với phương châm "dân biết, dân làm, dân bàn, dân kiểm tra" - như một bước đi trong quá trình "dân chủ hóa đời sống xã hội".

Sự tham gia của lực lượng thanh niên ngày nay càng cần được chú trọng hơn vì họ là nguồn lực trẻ và đông đảo của xã hội Việt Nam hiện tại và tương lai

(hơn 53% dân số Việt Nam hiện ở độ tuổi dưới 25, 23% dân số trong độ tuổi 15-29). Sự tham gia của họ trong đời sống kinh tế, chính trị, và xã hội của đất nước cần được tạo điều kiện phát triển và sử dụng để phục vụ cho những biến đổi xã hội tích cực hơn, mạnh mẽ hơn trong những thập niên phát triển sắp tới của đất nước.

### 3. Sự tham gia của thanh niên vào các tổ chức chính trị - xã hội

Một trong những thành tố quan trọng của sự tham gia là tham gia chính trị, tức là tham gia vào các quá trình ra quyết định, hoạch định chính sách. Để thực hiện được điều này, thanh niên có thể trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia vào các tổ chức chính trị xã hội trong quá trình ra các quyết định có liên quan đến cuộc sống của họ. Với Việt Nam, đây là một chủ đề chịu nhiều ảnh hưởng của văn hóa phương Đông, của hệ tư tưởng Nho giáo với định hướng đề cao vai trò của người cao tuổi ("triều đình trọng tước, làng nước trọng xỉ"), cũng như những thứ bậc nghiêm ngặt của thời kỳ phong kiến (lần thời kỳ kế hoạch hóa tập trung). Điều này dẫn đến còn tồn đọng khá lâu dài tâm lý không thực sự coi trọng sự tham gia của thanh niên trong các cơ quan, tổ chức quản lý nhà nước các cấp.

Tuy nhiên thời gian đang làm thay đổi nhiều quan niệm, cho dù còn chậm chạp. Chẳng hạn, số liệu dưới đây về sự tham gia của thanh niên trong Quốc hội - cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước Việt Nam trong 60 năm qua, từ khi thành lập đến nay.

#### Sự tham gia của thanh niên trong Quốc hội

Năm	Khoá	Tổng số đại biểu	Số đại biểu thanh niên	Tỷ lệ %
1946-1960	I	403	?	
1960-1964	II	453	42 (20-30)	9,3
1964-1971	III	453	71 (20-30)	15,7
1971-1975	IV	420	82 (20-30)	19,5
1975-1976	V	424	142 (20-35)	33,5
1976-1981	VI	492	58 (20-30)	11,8
1981-1987	VII	496	90 (20-35)	18,1
1987-1992	VIII	496	55 (21-35)	11,1
1992-1997	IX	395	64 (dưới 40)	16,2
1997-2002	X	450	84 (dưới 40)	18,7
2002-2007	XI	498	17 (20-30) 56 (dưới 40)	3,4 11,2

*Nguồn: Số liệu Thống kê. Văn phòng Quốc hội. 2003.*

Nhìn chung, tỷ lệ thanh niên tham gia vào cơ quan quyền lực tối cao của đất nước thường ở mức trên 10% trong tổng số các đại biểu đại diện cho các tầng lớp khác nhau. So sánh với nhiều quốc gia khác trong khu vực và trên thế giới, đây là một tỷ lệ đáng kể. Đương nhiên là tiếng nói của họ thì còn phụ thuộc vào nhiều điều, đặc biệt là những định kiến "trọng xỉ" có tính truyền thống như đã nói trên.

Trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và quản lý nhà nước các cấp và các tổ chức đoàn thể, xã hội khác, thanh niên cũng luôn có mặt những người đại diện, tuy ở những tỷ lệ và chất lượng tham gia rất khác nhau.

Chẳng hạn, một thí dụ về sự tham gia chính trị tại cơ sở của thanh niên nông thôn đã được tìm hiểu qua cuộc nghiên cứu về Hệ thống Chính trị cơ sở ở nông thôn, do Viện Xã hội học tiến hành vào cuối năm 2001. Theo số liệu cuộc nghiên cứu này, trong số các tổ chức thuộc Hệ thống Chính trị ở cấp xã, chỉ có Đoàn Thanh niên, Tổ chức của chính thanh niên - là có tỷ lệ thanh niên tham gia cao nhất (gần 10% thanh niên được hỏi đã từng hoặc đang tham gia vào Ban Chấp hành Đoàn các cấp). Còn trong các tổ chức Đảng, chính quyền và đoàn thể khác, sự tham gia của họ chỉ ở tỷ lệ 1% đến 2%. Đường như các tổ chức này đều do những người trung niên, hoặc cao tuổi nắm giữ.

Một thí dụ khác về sự tham gia tại cộng đồng, gắn với cuộc vận động "thực hiện dân chủ ở cơ sở" - đó là việc người dân, bao gồm cả thanh niên được biết, được bàn, được kiểm tra các hoạt động kinh tế quan trọng tại cộng đồng. Phân tích trên đối tượng thanh niên từ 18-30 tuổi từ cuộc nghiên cứu về Hệ thống Chính trị cơ sở nói trên cho thấy: với những hoạt động tham gia ở cơ sở có nội dung "nhạy cảm" như thi công, nghiệm thu, quyết toán các công trình cơ sở hạ tầng, quản lý sử dụng đất, thu chi công quỹ của xã, thực hiện các chính sách xã hội,... nhìn chung, tỷ lệ thanh niên tham gia, dù là trực tiếp hay qua đại diện, còn khá thấp. Một biểu hiện khác của sự tham gia chính trị và khẳng định ý thức / quyền công dân của thanh niên là cách thức họ tham gia vào các cuộc bầu cử ở địa phương. Trong cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp năm 1999, nhóm cử tri thanh niên từ 18 -30 tuổi được phỏng vấn tại các điểm khảo sát cho thấy, thanh niên là nhóm *ít tích cực nhất* so với các nhóm cử tri nhiều tuổi hơn trên tất cả các chỉ báo: tỷ lệ đi bầu trực tiếp thấp nhất (chỉ trên 1/2) tỷ lệ nhờ người khác bầu hộ cao nhất (khoảng 1/3), tỷ lệ không đi bầu cao nhất (5,6%) so với trung bình.

Thực tế nay có thể phản ánh hoặc chịu sự ảnh hưởng của một số nhân tố, chẳng hạn:

1. Do họ tuổi đời còn thấp, chưa từng trải chưa có nhiều quan hệ và hiểu biết về các vấn đề chính trị - xã hội thường ngày ở địa phương.

2. Có sự thờ ơ do thiếu hiểu biết, thiếu quan tâm đến những vấn đề chính trị xã hội tại địa phương.

3. Ý thức công dân chưa được khẳng định, tính tích cực chính trị - xã hội chưa cao.

4. Bản chất và hình thức tổ chức của hoạt động này chưa thuyết phục và thu hút thanh niên tích cực tham gia thực hiện nghĩa vụ công dân của mình.

Dù sao, qua nhất cắt đơn giản về "sự tham gia chính trị" nói trên của nhóm thanh niên, có thể thấy là: mặc dù đã đạt nhiều thành tựu kinh tế và xã hội, những biến đổi này dường vẫn chưa đủ độ "ngấm" sâu để được phản ánh đầy đủ hơn trong ý thức và hành vi tham gia chính trị xã hội của nhóm người trẻ tuổi và năng động nhất này. Và cũng có một thực tế là người ta chưa tìm được các động lực và phương tiện làm biến đổi mạnh mẽ hơn, tích cực hơn cả từ 2 phía: chủ thể thanh niên và môi trường thể chế hỗ trợ cho sự tham gia của họ.

#### 4. Sự tham gia của thanh niên vào đời sống kinh tế

Kinh tế luôn là lĩnh vực quan tâm hàng đầu của thể hệ trẻ đang bắt đầu "lập thân và lập nghiệp". Có việc làm, thu nhập hợp lý và ổn định luôn là những khát vọng lớn nhất của họ hiện nay. Có thể hình dung phần nào sự biến đổi mạnh mẽ của sự tham gia vào đời sống kinh tế của đất nước qua 2 nhóm đặc thù: nhóm các nhà doanh nghiệp trẻ và nhóm công nhân trẻ, cùng với những thành công và những vấn đề của họ hiện nay.

##### *Doanh nhân trẻ*

Các doanh nhân trẻ có thể được xem là bộ phận "tinh hoa" của nhóm thanh niên, những người đã và đang "khởi nghiệp" với những năng lực và phẩm chất tiêu biểu của xã hội thời kỳ *Đổi mới: tiên phong, năng động, dũng cảm, dám mạo hiểm* khi tham gia vào đời sống kinh tế thị trường sôi động hiện nay.

Tuy nhiên, tỷ lệ các doanh nhân trẻ, theo kết quả một số nghiên cứu, còn khá khiêm tốn. Số liệu của cuộc khảo sát mới đây do Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiến hành cho thấy? trong hơn 40 ngàn doanh nghiệp được khảo sát, số chủ doanh nghiệp dưới 30 chỉ chiếm 7,3%, so với nhóm tuổi 31- 40 là 25,7%, nhóm tuổi 41-40 chiếm 31,7% và nhóm tuổi trên 50 là 35,3%.

Theo nhận xét của báo cáo khảo sát này, tỷ lệ chủ doanh nghiệp trẻ dưới 30 tuổi của Việt Nam như vậy là khá thấp so với các nước trong khu vực Đông Nam Á. Vì vậy, cần phải tiếp tục khơi dậy tinh thần kinh doanh trong giới trẻ thông qua các chương trình đào tạo và khuyến khích họ lập nghiệp. (Tienphong online, 19/01/2006).

Mặc dù vậy, sự xuất hiện của giới Doanh nghiệp trẻ là một *nhân tố mới* trong lực lượng thanh niên Việt Nam, thể hiện năng lực và vai trò của họ trong

tham gia quản lý, điều hành kinh tế đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay. Theo đánh giá của một nghiên cứu do Hội Doanh nghiệp trẻ tiến hành, đội ngũ Doanh nghiệp trẻ mới hình thành này thể hiện những đặc điểm nổi bật so với trước Đổi mới là:

- Là một trong những *bộ phận năng động nhất* của thanh niên Việt Nam, có trình độ học vấn, năng động sáng tạo trong lập nghiệp, có lý chí làm giàu cho bản thân và cho đất nước.

- Có những *tiềm năng phát triển rất cao*, gắn liền với các khoa học và công nghệ tiên tiến.

- Có tiềm năng lớn trong việc *giải quyết việc làm* cho lực lượng lao động trẻ, một vấn đề nóng bỏng hiện nay đối với sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

- Có *trách nhiệm với cộng đồng và xã hội*, tham gia tích cực các hoạt động xã hội từ thiện và hỗ trợ phát triển cộng đồng.

- Là lực lượng có tiềm năng tham gia hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước những thập niên tới.

### **Công nhân trẻ trong khu vực kinh tế ngoài quốc doanh**

Bên cạnh nhóm Doanh nghiệp trẻ như là bộ phận năng động nhất của thanh niên, còn phải kể đến lực lượng lao động trẻ rất đông đảo. Cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cơ cấu nguồn nhân lực trẻ đang chuyển đổi, đặc biệt thông qua các dòng di cư nông thôn- đô thị.

Một trong những điểm đến quan trọng của các dòng di cư lao động trẻ này là các khu chế xuất, khu công nghiệp mới được hình thành tại nhiều vùng trong cả nước, chủ yếu thuộc khu vực ngoài quốc doanh, bao gồm các doanh nghiệp tư nhân, liên doanh, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thuộc các ngành công nghiệp có định hướng xuất khẩu như may mặc, dệt, da, giày, điện tử, chế biến thủy sản,...

Lực lượng công nhân trẻ làm việc tại các khu vực kinh tế này đang khẳng định sự tham gia tích cực của họ vào đời sống kinh tế của đất nước trong thời kỳ chuyển sang kinh tế thị trường, công nghiệp hóa và hiện đại hóa.

Bên cạnh đó, nhiều vấn đề xã hội cũng đang nảy sinh. Trong số đó, nổi lên hiện tượng *đình công trong công nhân trẻ* những năm gần đây. Trong thập niên vừa qua, theo số liệu thống kê không đầy đủ, đã có hàng nghìn cuộc đình công của công nhân diễn ra tại nhiều nhà máy, doanh nghiệp. Trên 90% những cuộc đình công này xảy ra tại các doanh nghiệp ngoài quốc doanh, trong đó cao nhất 64,3% ở những doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Tại các loại doanh nghiệp này, trên 90% lực lượng công nhân ở độ tuổi thanh niên, một tỷ lệ lớn đến từ các vùng nông thôn, là nông dân, chưa có kinh nghiệm làm việc và sống theo lối công nghiệp.

Những con số trên đây về "làn sóng" các cuộc đình công, bất luận nguyên nhân gì, đã phản ánh sự tự ý thức của những người công nhân trẻ về quyền công dân, về các quyền và quyền lợi chính đáng và hợp pháp của họ tại nơi làm việc. Đây là hiện tượng hoàn toàn mới, đánh dấu một đặc trưng mới của những người công nhân trẻ so với thanh niên công nhân của thế hệ trước, trong thời kỳ bao cấp.

## **5. Sự tham gia văn hóa và xã hội**

### ***Gia đình vẫn là một giá trị quan trọng***

Với mỗi người Việt Nam, và ngay cả lớp thanh niên hiện nay, bất chấp những thay đổi, *gia đình vẫn là một giá trị quan trọng* trong xã hội và trong cuộc đời họ. Theo Điều tra Giá trị thế giới (WVS 2001), 96,5% thanh niên Việt Nam được hỏi ý kiến đều coi gia đình là quan trọng đối với họ.

Theo kết quả của cuộc Điều tra Quốc gia về thanh niên và vị thành niên (SAVY), gia đình được xếp vào nhóm các "yếu tố bảo vệ" đối diện với nhóm các yếu tố nguy cơ" đối với vị thành niên và thanh niên Việt Nam. Bên cạnh đó, "Phân đông thanh thiếu niên Việt Nam (67,5%) cho rằng gia đình đánh giá cao ý kiến của họ và họ cảm thấy có thể làm điều mình muốn. Một nghiên cứu của UNICEF tại 13 nước trong khu vực cũng cho thấy Việt Nam được xếp loại cao nhất về tỷ lệ thanh niên có cơ hội bày tỏ tiếng nói và ý kiến của họ được lắng nghe". (Báo cáo SAVY, 2005).

Nhìn chung, môi trường gia đình của thế hệ thanh niên Việt Nam hiện nay đã có *nhiều thay đổi có lợi cho sự tham gia của họ*. Họ không còn chịu sức ép mạnh mẽ của các khuôn mẫu và giá trị cũ, theo đó nhiều khi họ phải hy sinh cá nhân cho gia đình, cho cộng đồng hay cho tập thể. Họ đã có tiếng nói, được lắng nghe và được tôn trọng ở mức độ nhất định trong gia đình và cộng đồng. Điều này là một nhân tố hỗ trợ cho sự tiếp tục phát triển và hoàn thiện sự tham gia của thanh niên trong các lĩnh vực của cuộc sống hiện đại.

### ***Thanh niên học sinh ở đô thị***

Nhóm thanh niên ở các đô thị là bộ phận có những điều kiện tốt hơn, thuận lợi hơn (từ môi trường xã hội và gia đình, so với nhóm thanh niên nông thôn) để *phát triển và hội nhập với đời sống và lối sống hiện đại*. Họ rõ ràng có *độc lập tính cao hơn, năng động hơn* để "lập thân, lập nghiệp". Một điển hình của nhóm có ưu thế nhất này có thể thấy qua các dòng học sinh du học nước ngoài những năm vừa qua.

Học vấn luôn là một giá trị cao có tính truyền thống của xã hội Việt Nam. Với lớp người trẻ tuổi, học vấn còn là chiếc chìa khóa trên con đường công danh sự nghiệp của họ. Chất lượng của hệ thống giáo dục và đào tạo trong nước lại đang sút giảm nghiêm trọng so với đòi hỏi của xã hội cũng như kỳ vọng của thanh niên và gia đình họ. Đó là lý do tại sao, những học sinh xuất sắc nhất,

hoặc xuất thân từ những gia đình khá giả đã và đang tìm cách để có một trình độ học vấn cao thông qua du học nước ngoài với nhiều hình thức: từ học bổng quốc gia, các giải thưởng, học bổng nước ngoài và đặc biệt là du học tự túc.

Phải chăng nhóm thanh niên này và gia đình họ đang "đầu tư" cho một nguồn nhân lực "chất lượng cao" trong tương lai? Có thể hy vọng rằng hàng vạn sinh viên đã và đang du học nước ngoài hiện nay (phần đông là ở châu Âu, Bắc Mỹ, Australia, Singapore) sẽ là một nguồn bổ sung cho tầng lớp các nhà kỹ trị mới của xã hội Việt Nam trong những thập niên tới?

Nếu so sánh họ với một nhóm xã hội khác (như nhóm nữ thanh niên nông thôn dưới đây), sẽ cho thấy những cực khác biệt quan trọng giữa các nhóm thanh niên hiện nay, mà trước hết là sự khác biệt theo vùng địa lý, giữa nông thôn và đô thị, trong các cơ hội và điều kiện tham gia vào đời sống xã hội Việt Nam hiện nay.

### ***Nữ thanh niên nông thôn***

Nhìn từ chiều cạnh giới, nữ thanh niên, thế hệ ra đời sau chiến tranh đã có được những điều kiện xã hội thuận lợi hơn theo hướng những bất bình đẳng giới ngày càng được khắc phục. Nữ thanh niên có nhiều cơ hội hơn trước và gần hơn với nam thanh niên trong mọi lĩnh vực hoạt động: cơ hội học tập ở trường phổ thông và đại học, cơ hội có việc làm trong một số ngành nghề, loại hình doanh nghiệp mới xuất hiện, đi xuất khẩu lao động, kiến thức về hôn nhân gia đình, sức khỏe sinh sản,...

Tuy nhiên nhóm *nữ thanh niên nông thôn* vẫn gặp nhiều thách thức trong cả hai phương diện lập thân và lập nghiệp. Có một nghề nghiệp phi nông nghiệp, thoát ly khỏi nông thôn và có một gia đình ổn định vẫn là những khát vọng nóng bỏng hàng ngày của họ. Tuy nhiên, những cơ may ít ỏi về việc làm thỏa đáng, những rủi ro của con đường di cư ra đô thị, cùng với vốn học vấn hạn chế đã biến họ trở thành một nhóm xã hội bất lợi, yếu thế, thậm chí là dễ bị tổn thương. Kết cục là đã có những "lối ra" trong chiến lược sống của họ mà có thể trở thành những "vấn đề" xã hội. Chẳng hạn, hiện tượng nữ thanh niên (đặc biệt ở vùng đồng bằng sông Cửu Long) rời bỏ quê hương để kết hôn với đàn ông Đài Loan, với hy vọng cải thiện điều kiện sống trước mắt hoặc đầu dài cho bản thân và gia đình. Đây là một hiện tượng mới nổi lên trong vòng 10 năm qua, với con số trung bình mỗi năm có khoảng 10.000 trường hợp và đến nay tổng số đã có trên 100.000 cuộc hôn nhân Đài - Việt như vậy. Tình hình này cũng đã lan sang Hàn Quốc với tổng số cô dâu Việt Nam ở Hàn Quốc đã là hơn 10.000 người tính đến thời điểm hiện tại. (dantri.com.vn, 27/4/1006).

Nhìn vào động cơ của các cuộc hôn nhân này, có thể thấy bóng dáng của một loại hình "tham gia kinh tế" của nhóm nữ thanh niên nông thôn, dưới một dạng thức khá đặc biệt - hôn nhân. Còn nhìn từ góc độ tham gia / hội nhập xã

hội của nhóm nữ thanh niên nông thôn, điều này gợi ý về một biến đổi rất lớn trong quan niệm về hôn nhân và gia đình cùng những cơ sở nền tảng nó - tình yêu. Tại sao nhóm xã hội yếu thế này lại quyết chọn một lối ra, một loại hình "tham gia kinh tế, xã hội và văn hóa" như vậy?

Lớp trẻ Việt Nam ngày nay quả thật cần được nhìn nhận và nghiên cứu một cách nghiêm túc và khách quan nhất, tránh mọi thành kiến. Chỉ có như thế mới có thể hiểu và cùng tham gia với họ (chứ không phải chỉ để họ tham gia cùng chúng ta) trong việc giải quyết những vấn đề căn bản nhất trong chiến lược sống của họ hiện nay.

### ***Tiếng nói của thanh niên: thông tin đại chúng và Internet***

Tham gia không chỉ ở các hoạt động. Thanh niên cần có tiếng nói của họ cũng như cần được lắng nghe. Họ cần có các phương tiện và các hình thức hỗ trợ để có tiếng nói trong xã hội, trong công chúng thanh niên và người lớn. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là tổ chức chính trị xã hội và kênh chuyển tải tiếng nói chính thức nhất của thanh niên trong hệ thống chính trị hiện nay. Bên cạnh đó là các tổ chức và hoạt động đa dạng và phong phú khác.

Trong điều kiện hiện nay, các phương tiện thông tin đại chúng và Internet là một môi trường cực kỳ thuận lợi cho thanh niên tiếp cận thông tin, trao đổi và trình bày ý kiến của mình trong rất nhiều lĩnh vực hoạt động xã hội. Những tờ báo đại diện cho tuổi trẻ Việt Nam như Tiền phong, Thanh niên, Tuổi trẻ,... đang đi đầu trong việc làm cầu nối và là diễn đàn cho thanh niên bày tỏ những chính kiến của mình.

Trên quy mô toàn cầu, Internet là một điều kỳ diệu và hấp dẫn thanh niên, là công cụ hết sức hữu hiệu để kết nối cá nhân và xã hội (và tất nhiên là kèm theo cả nguy cơ bị lạm dụng cho những mục đích xấu). Sự phát triển vượt bậc của công nghệ thông tin và truyền thông ở Việt Nam những năm vừa qua là một hậu thuẫn mạnh mẽ cho thế hệ thanh niên Việt Nam ngày nay hội nhập và trở thành "công dân quốc tế" bình đẳng trên mạng. Họ đang có những không gian riêng của mình thông qua sử dụng media, một điều kiện mà các thế hệ trước đó không thể nào có được. Thử lướt qua các trang web của thanh niên, các forum trên những trang web này chúng ta sẽ thấy sự sống động trong việc bày tỏ những ý tưởng, những quan niệm và phong cách sống đang được đa dạng hoá của thanh niên hiện nay. Rõ ràng đây là một khác biệt rất lớn so với các thế hệ thanh niên trước Đổi mới.

Đáng tiếc là cho đến nay, hầu như chưa có các số liệu đáng tin cậy nào hoặc nghiên cứu nào đề cập đến chủ đề "thanh niên Việt Nam và Internet, để hiểu rõ hơn về một lĩnh vực tham gia, xã hội hoá và hội nhập xã hội của thế hệ trẻ ngày nay.

## Hoạt động tình nguyện

Đây là một hình thức hoạt động mới xuất hiện trong thanh niên, đặc biệt là trong học sinh, sinh viên những năm gần đây. Nó phản ánh mức độ quan tâm, sự sẵn sàng tham gia các loại hình hoạt động xã hội khác nhau của thanh niên Việt Nam.

Đã quan sát thấy nhiều loại hoạt động tình nguyện do chính thanh niên, sinh viên tổ chức như là các hoạt động xã hội, công tác xã hội: các câu lạc bộ, phong trào Mùa hè xanh, hỗ trợ các nhóm dễ bị tổn thương (người nghèo, trẻ đường phố, người có HIV/AIDS, các hoạt động từ thiện,...); hoạt động bảo vệ trật tự xã hội, an toàn giao thông, trong các sự kiện văn hoá thể thao quốc tế tổ chức tại Việt Nam, hiến máu nhân đạo,...

Một số hoạt động từ thiện, lập các quỹ hỗ trợ của các nhóm thanh niên khác nhau theo địa phương, lĩnh vực cũng được biết qua các phương tiện truyền thông đại chúng. Tuy nhiên, chúng ta còn ít có các số liệu chính thức và đầy đủ về các hoạt động và đóng góp này.

Có lẽ hiệu quả xã hội đầu tiên của các hoạt động tình nguyện và từ thiện được biết đến là, các hoạt động này dần dần trở nên quen thuộc với đông đảo người dân và thanh niên, hình thành nên khái niệm và hình dung cụ thể hơn về hoạt động tình nguyện và các tình nguyện viên trong đời sống xã hội Việt Nam hiện nay.

Tất cả những gì được trình bày ở trên, cho dù chưa đầy đủ, đều cho thấy những thành tựu cũng như những hạn chế, thách thức trong việc tạo điều kiện, hỗ trợ và động viên để thế hệ thanh niên Việt Nam hiện nay được thể hiện mình, tham gia và phát huy hết những tiềm năng sẵn có của họ cho một xã hội Việt Nam phát triển và đi tới mục tiêu "dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh". Về mặt học thuật, rõ ràng là cần có nhiều nghiên cứu sâu và rộng hơn về thanh niên như một lực lượng xã hội, một thế hệ tiếp nối, bảo đảm tính liên tục trong phát triển và Đổi mới xã hội Việt Nam trong những thập niên tới(\*\*).

---

### Chú thích

\*\* Bài đã đăng trên Tạp chí *Xã hội học*, số 2/2006.

---

### Tài liệu tham khảo

1. Tổ chức Y tế thế giới, Bộ Y tế, Tổng cục Thống kê, và UNICEF: *Điều tra về vị thành niên và thanh niên Việt Nam SAVY*, 2005.

2. Viện Xã hội học: *Hệ thống chính trị cơ sở nhìn từ phía người dân*. Báo cáo nghiên cứu tại 5 tỉnh của Việt Nam. 2002.
3. UN Economic & Social Affairs: *World Youth Report 2003. The global situation of young people*. Pp. 270-290.
4. Huỳnh Khải Vinh: *Một số vấn đề về lối sống, đạo đức và định hướng giá trị*, Hà Nội, 2001. Tr. 232-233.
5. *World Value Survey*, 2001.
6. *Số liệu thống kê của Văn phòng Quốc hội Việt Nam 2003*.
7. Hiệp hội Doanh nghiệp trẻ: *Báo cáo đề tài nghiên cứu cấp Bộ KTN 98-05 do Hội Doanh nghiệp trẻ chủ trì*. 2003.